

Bản án số: 31/2021/HSST

Ngày 31 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Hiếu.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, bà Đinh Thị Kim Dung, bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/20208/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Lò Thị Liêng (tên gọi khác: không), sinh ngày ngày 05 tháng 5 năm 1981 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Bản Púng A, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Phái (Pháy) sinh năm 1952 và bà Lường Thị Biên, sinh năm 1952; có chồng là Lò Văn Tảo, sinh năm 1978 và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lường Thị Nội (Tên gọi khác: không), Sinh ngày 10/01/1964 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản Mo, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái đoàn thể: Không; Con ông Lường Văn Lưu (đã chết) và bà Lò Thị Đôi (tên khác là Lường Thị Đôi), sinh năm 1921; có chồng là Lường Văn Hặc (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị Liêng, Lường Thị Nọi:* Ông Đàm Mạnh Hùng là luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn Phái (Pháy), sinh năm 1948, nơi cư trú: Bản Phả, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2021, Lò Thị Liêng mua hàng hóa tại khu vực Chợ Chiềng Khương, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã có gặp một người phụ nữ, tự giới thiệu tên Mai nhà ở tổ 8, khu vực chợ Noong Đúc, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 7/2021 Mai nhiều lần gọi điện cho Liêng đề hỏi mua ma túy của Liêng với giá 180.000.000VNĐ/01 bánh Heroine và giá từ 3.500.000VNĐ đến 4.500.000VNĐ/01 túi hồng phiến tùy vào chất lượng của ma túy. Liêng đồng ý và bảo Mai khi nào có ma túy sẽ thông báo cho Mai biết. Sáng ngày 18/7/2021 Lò Thị Liêng từ nhà điều khiển xe máy mang theo 40.000.000 đồng, đến nhà Lường Thị Nọi là người quen từ trước, trú tại bản Mo, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Khi gặp Nọi, Liêng nói với Nọi có khách muốn mua ma túy và rủ Nọi cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy kiếm lời. Nọi bảo với Liêng hiện tại không có ma túy và cũng mới chấp hành xong án phạt tù về tội ma túy nên sợ không dám tham gia. Liêng hỏi Nọi có quen biết ai có ma túy bán không thì Nọi bảo có Lường Văn Hoan (là em trai ruột của Nọi, có tên con đầu là Ngân, Nọi thường gọi “Cậu Ngân”) là người nghiện ma túy, để Nọi hỏi xem có biết chỗ lấy ma túy không. Nọi gọi điện cho Hoan nhưng không thấy Hoan nghe máy. Liêng dặn Nọi hỏi nếu có Heroine thì lấy Heroine và hỏi giá tiền như thế nào, có cho nợ không, rồi thông báo cho Liêng.

Đến khoảng 19h cùng ngày, Liêng thấy điện thoại của Nọi để ở đầu giường (nhân lúc Nọi đi vắng), Liêng đã tra tìm số của Hoan gọi Hoan đến để thỏa thuận mua bán ma túy, Hoan đồng ý. Lúc này Nọi vừa chân bò về thì thấy Liêng thông báo cho Nọi biết đã gọi điện liên lạc với Hoan bằng điện thoại của Nọi, đang chờ Hoan đến nhà Nọi để gặp nói chuyện mua bán ma túy. Trong lúc chờ Hoan, Liêng nói với Nọi khách muốn mua ma túy số lượng lớn nhưng Liêng chỉ có 40.000.000đ, Liêng hỏi Nọi có tiền không thì góp thêm mua ma túy về bán kiếm lời. Nọi đồng ý rồi mở tủ lấy ra 40.000.000đ đưa cho Liêng, Liêng nhận tiền của Nọi đếm lại và buộc chung với số tiền của Liêng thành một cọc tổng là 80.000.000đ. Cùng lúc này Hoan đến nhà Nọi thì gặp Liêng và Nọi đang ở đó. Hoan cho biết giá mua Heroine là 100.000.000 đồng/01 bánh và 1.000.000 đồng/01 túi hồng phiến, Liêng và Nọi đồng ý đặt mua của Hoan 01 bánh Heroine và 02 túi hồng phiến, Liêng đưa cho Hoan 80.000.000đ, số tiền còn lại

20.000.000 đồng cho nợ, khi nào bán được ma túy sẽ trả sau và cả 3 thống nhất sẽ chia đều tiền lãi sau khi Liêng bán được ma túy. Hoan đồng ý và cầm theo 80.000.000 đồng để đi mua ma túy (Hoan mua ma túy với ai, ở đâu Nội và Liêng không biết), còn Liêng và Nội ở nhà chờ.

Khoảng 02 giờ, ngày 19/7/2021, Liêng và Nội đang ngủ, thì Hoan về nhà Nội gọi cửa, Nội dậy mở cửa cho Hoan vào nhà và gọi Liêng dậy để 03 người (Liêng, Nội và Hoan) cùng kiểm tra số ma túy mà Hoan mua được. Hoan đưa ra 01 túi ni lon màu trắng, bên trong có 01 bánh Heroine và 02 túi hồng phiến đưa cho Liêng, Liêng xem xong thì cho vào túi xách của mình và để trên bao đựng thóc ở chân giường ngủ nhà Nội. Sau đó Hoan đi về nhà, còn Liêng và Nội tiếp tục đi ngủ. Đến khoảng 05h cùng ngày 19/7/2021 Liêng dậy rồi bảo Nội là đi về, khi nào bán được ma túy sẽ mang tiền đến đưa cho Nội sau, Nội đồng ý. Liêng điều khiển xe máy về nhà ở bản Púng A, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu cất giấu số ma túy mua được ở trong túi xách treo ở cột nhà gần chân giường ngủ và gọi điện cho Mai thông báo có 01 bánh Heroine và 02 túi hồng phiến, nếu muốn mua thì lên gặp nhau để trao đổi. Mai đồng ý và nói khoảng 02 ngày sau sẽ đến nhà Liêng để mua ma túy. Khoảng 06h ngày 22/7/2021, Liêng đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Mai, bảo Liêng mang ma túy đến đoạn đường dân sinh ở khu vực đầu bản Púng A, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để giao dịch. Liêng mang toàn bộ số ma túy đang cất giấu trong túi xách, đi xe máy đến điểm hẹn thì gặp Mai đi cùng một người đàn ông (Mai giới thiệu là Tuấn bạn trai của Mai) bằng phương tiện xe ô tô màu trắng (Liêng không rõ nhãn hiệu và số biển kiểm soát). Khi Liêng đang giao ma túy với Mai thì bị tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang, còn Mai và người đàn ông tên Tuấn đã bỏ chạy trốn bằng phương tiện xe ô tô, tổ công tác đã tiến hành truy đuổi nhưng không bắt được.

Quá trình điều tra, bị cáo Lò Thị Liêng, Lương Thị Nội đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 22/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định, kết quả:

- 01 bánh bột nén, bên trong chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng 373,90 gam, trích lấy 2,09 gam để làm mẫu giám định chất ma túy, ký hiệu L3;

- 02 túi ni lon bên trong có 404 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 40,44 gam, trích lấy trong mỗi túi 05 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 01 gam, ký hiệu L1, L2 để làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1332/KLMT ngày 27/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu L1, L2 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là L1 = 0,5 gam, L2 = 0,5 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu L3 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của

mẫu gửi giám định là 2,09 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 40,44 gam; loại Methamphetamine và 373,90 gam loại Heroine.

Tại cáo trạng số: 142/CTr-VKS-P1 ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Thị Liêng và Lường Thị Nội về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lò Thị Liêng, Lường Thị Nội và đề nghị:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Thị Liêng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Thị Liêng tù Chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm t, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lường Thị Nội phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lường Thị Nội 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 39,44 gam Methamphetamine và 371,81 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định và các vỏ niêm phong ban đầu cùng các vật dụng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Lò Thị Liêng.

Trả lại cho Lò Thị Liêng 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị Liêng; 01 chiếc mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE kèm 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lò Thị Liêng;

Trả lại cho Lường Thị Nội 01 chứng minh nhân dân mang tên Lường Thị Nội.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lò Thị Liêng và Lường Thị Nội: Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa không biết chữ, không am hiểu pháp luật, bị kẻ xấu rủ rê lôi kéo. Sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án khai ra đồng phạm là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Đối với bị cáo Lò Thị Liêng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, thuộc gia đình có công với cách mạng có bố là ông Lò Văn Phái được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến

chống Mỹ cứu nước, bị cáo một mình nuôi hai con nhỏ, bị cáo bị bắt các cháu không nơi nương tựa, nên có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lương Thị Nội tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng xử phạt các bị cáo mức thấp của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc mô tô nhãn hiệu WAVE α , thu giữ của bị cáo Lò Thị Liêng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; chiếc xe là tài sản cũng như là phương tiện duy nhất của gia đình bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng trả lại cho gia đình bị cáo, để các cháu có phương tiện đi học.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Lò Thị Liêng, Lương Thị Nội trí với quyết định truy tố; nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Đối với chiếc xe máy thu giữ của bị cáo Lò Thị Liêng, ông Lò Văn Phái trình bày nguồn gốc tiền mua xe là do ông Phái cho bị cáo, vì hoàn cảnh bị cáo quá khó khăn không có xe đưa con đi học, đề nghị hội đồng xem xét trả lại cho bị cáo để ông bà có phương tiện đưa cháu đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Thị Liêng và Lương Thị Nội đều có lời khai nhận tội thống nhất: Trong các ngày 18/7/2021 đến ngày 19/7/2021 Lò Thị Liêng, Lương Thị Nội đã trao đổi, thống nhất, cùng nhau góp tiền thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy kiếm lời. Ngày 22/7/2021 Lò Thị Liêng là người trực tiếp đem bán trái phép 373,90 gam Heroine và 40,04 gam Methamphetamine cho người khác tại khu vực bản Púng A, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị bắt quả tang. Lời khai của 02 bị cáo phù hợp lẫn nhau, phù hợp với kết quả điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội

quả tang do tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La lập hồi 08 giờ ngày 22/7/2021 đối với Lò Thị Liêng; cùng vật chứng thu giữ là 373,90 gam chất bột màu trắng, 40,44 gam viên nén màu hồng kết luận giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine; Đồng thời phù hợp với lời khai của người đã chứng kiến Cơ quan điều tra bắt quả tang đối với Lò Thị Liêng cùng các chứng cứ khác.

[2.2] Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận: Lò Thị Liêng, Lường Thị Nội đã mua bán trái phép 414,34 gam ma túy (40,44 gam; loại Methamphetamine và 373,90 gam loại Heroine) nhằm mục đích kiếm lời, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi vẫn cố tình thực hiện. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo đã phạm tội với khối lượng chất ma túy là 414,34 gam (gồm 373,90 gam Heroine và 40,44 gam Methamphetamine), đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt tại điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”, quy định hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Nhân thân: Bị cáo Lò Thị Liêng có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; bị cáo Lường Thị Nội cũng không có tiền án, tiền sự nhưng đã từng bị kết án, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 04 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Thị Liêng, Lường Thị Nội, không có tình tiết tăng nặng.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Thị Liêng và Lường Thị Nội đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Thị Liêng có bố là ông Lò Văn Phái được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án có đồng phạm, bị cáo Lò Thị Liêng là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp tích cực thực

hiện; bị cáo Lương Thị Nội cũng tích cực góp tiền cùng thực hiện tìm nguồn ma túy để bán, do đó bị cáo Nội được áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng khác trong vụ án gồm:

[7.1] Đối với Lương Văn Hoan, trú tại bản Mo, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La: Các bị cáo khai Lương Văn Hoan là người trực tiếp đi mua ma túy về giao cho các bị cáo. Ngày 18/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lương Văn Hoan về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng Lương Văn Hoan đã trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã ra quyết định truy nã Lương Văn Hoan và ra quyết định tách vụ án số 12 ngày 14/11/2021, khi nào bắt được Lương Văn Hoan sẽ xử lý sau.

[7.2] Đối với người mua ma túy, bị cáo Liêng khai là phụ nữ tên Mai, có nhà ở khu vực tổ 8, chợ Noong Đúc, phường Chiềng sinh thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, cùng 01 người đàn ông đi cùng Mai giới thiệu tên Tuấn không rõ địa chỉ. Qua điều tra, xác minh, tại địa chỉ trên không có người tên Mai như bị cáo khai, kết quả điều tra cũng không xác định được số điện thoại Mai đã gọi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, ngoài ra không có thông tin nào khác. Do đó, không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số 371,81 gam Heroine và 39,44 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định là chất ma túy do Nhà nước cấm lưu hành, kèm các vỏ nilon, giấy nền và vỏ phong bì niêm phong ban đầu (Toàn bộ đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trong 01 phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành); 01 túi ni lon màu xanh, 01 túi xách màu đen có quai đeo nhãn hiệu SPORT, đều đã qua sử dụng thu giữ của Lò Thị Liêng, xét thấy không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu xanh dương kèm 01 sim trong điện thoại thu giữ của Lò Thị Liêng, quá trình điều tra xác minh bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE α , có BKS 26B2-250.68; kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Lò Thị Liêng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, lẽ ra phải tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, xét gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; có hoàn cảnh đặc, biệt hai con còn nhỏ, không có bố, mẹ đi tù không nơi nương tựa. Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày nguồn gốc số tiền mua xe máy là của bố để của bị cáo cho, để đưa các cháu đi học, xét đây là phương tiện duy nhất của gia đình bị cáo, nay bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin lại cho gia đình bị cáo, do đó cần mở lượng khoan hồng trả lại cho bị cáo.

Đối với giấy chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị Liêng, Lường Thị Nội là giấy tờ tùy thân của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Thị Liêng là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đối với bị cáo Lường Thị Nội cũng là dân tộc thiểu số, nhưng không sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, cũng không thuộc diện hộ nghèo nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Thị Liêng, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Thị Liêng tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 22/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lường Thị Nội, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Thị Nội 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 23/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 371,81 gam Heroine và 39,44 gam Methamphetamine, kèm các vỏ nilon, giấy nén và vỏ phong bì niêm phong ban đầu (Toàn bộ đã được niêm phong theo

đúng quy định của pháp luật trong 01 phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành);

- 01 túi ni lon màu xanh, 01 túi xách màu đen có quai đeo nhãn hiệu SPORT, đều đã qua sử dụng thu giữ của Lò Thị Liêng;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu xanh dương (điện thoại cảm ứng) kèm 01 sim trong điện thoại, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Thị Liêng.

Trả lại cho Lò Thị Liêng: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WAVE α , biển kiểm soát 26B2-250.68, số khung: 09083Y263078, số máy HC09E0263146, xe có 02 gương chiếu hậu, không có chìa khóa, xe đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy có số 040019, mang tên Lò Thị Liêng, do phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La, cấp ngày 05.12.2017; 01 chứng minh nhân dân có số 050652841 mang tên Lò Thị Liêng, do Công an tỉnh Sơn La, cấp ngày 17/4/2015.

Trả lại cho Lương Thị Nội: 01 chứng minh nhân dân có số 050425140 mang tên Lương Thị Nội, do Công an tỉnh Sơn La, cấp ngày 21.12.2016.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Liêng;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lương Thị Nội phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31 tháng 12 năm 2021).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Thị Hiếu